

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính trong tháng 4 năm 2025 trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Căn cứ Đề cương báo cáo hằng tháng về kết quả thực hiện các nội dung theo Công điện số 644/CD-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ (gửi kèm theo Công văn số 5633/VPCP-KSTT ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ); Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) trong tháng 3 năm 2025 (từ ngày 21 tháng 3 năm 2025 đến ngày 20 tháng 4 năm 2025) trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về cải cách việc quy định TTHC

1.1. Kết quả đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC

Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân tỉnh không ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC; do đó, không phát sinh hoạt động đánh giá tác động TTHC và công bố TTHC thuộc thẩm quyền của địa phương.

1.2. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định TTHC

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch¹ rà soát, đánh giá TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh thực hiện trong năm 2025.

2. Về cải cách việc thực hiện TTHC

2.1. Kết quả công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC

- Thực hiện việc công bố, công khai danh mục TTHC theo quy định ngay sau khi Bộ, ngành Trung ương công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Theo đó, kết quả thực hiện trong tháng 04 năm 2025, Bình Định có điểm trung bình nhóm chỉ số công bố, công khai đạt 13,1/18 điểm, cụ thể:

+ Số TTHC được công khai đầy đủ các nội dung quy định về các bộ phận cấu thành đạt 100%.

¹ Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 02/01/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Tỷ lệ hồ sơ đồng bộ lên Công Dịch vụ công quốc gia là 25.366 hồ sơ.

- Thường xuyên rà soát, làm sạch TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh đã được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Ngoài ra, định kỳ hằng tháng công khai kết quả thực hiện các chỉ tiêu liên quan “Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp”; kết quả giải quyết hồ sơ TTHC và cung cấp danh sách các cá nhân giải quyết hồ sơ TTHC trễ hạn.

2.2. Kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo là 52.251 hồ sơ, trong đó bao gồm: 39.584 hồ sơ tiếp nhận mới (trực tuyến: 37860 hồ sơ, trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính công ích: 1.724 hồ sơ), 12.667 hồ sơ từ kỳ trước chuyển qua. Trong đó:

+ Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 37.973 hồ sơ, trong đó bao gồm: 37.062 hồ sơ giải quyết trước hạn, 24 hồ sơ giải quyết đúng hạn và 887 hồ sơ giải quyết trễ hạn.

+ Số lượng hồ sơ đang giải quyết là 14.278 hồ sơ, trong đó bao gồm: 14.140 hồ sơ còn trong hạn và 138 hồ sơ quá hạn.

- Duy trì và triển khai hiệu quả 02 nhóm TTHC liên thông “Khai sinh – Khai tử”, từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 20 tháng 4 năm 2025, kết quả triển khai 02 nhóm Dịch vụ công liên thông “khai sinh, khai tử” theo Nghị định số 63/2024/NĐ-CP của Chính phủ: (i) Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi: 16.861 hồ sơ, trong đó bao gồm: 16.861 hồ sơ trực tuyến (tỷ lệ 100%), không có hồ sơ trực tiếp. (ii) Liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí 4.638 hồ sơ, trong đó bao gồm: 4.638 hồ sơ trực tuyến (tỷ lệ 100%), không có hồ sơ trực tiếp. (iii) Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú 2.813 hồ sơ, trong đó bao gồm: 2.813 hồ sơ trực tuyến (tỷ lệ 100%), không có hồ sơ trực tiếp.

2.3. Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến

Theo số liệu thống kê trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh (Hệ thống VNPT-iGate) trong tháng 4 năm 2025:

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến bình quân chung của cả tỉnh đạt tỷ lệ 96,92% (tăng 0,49% so với tháng 3 năm 2025), trong đó: Cấp tỉnh đạt 99,13% (giảm 0,87%), cấp huyện đạt 99,85% (tăng 0,05%), cấp xã đạt 93,4% (tăng 0,7%).

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến bình quân chung của cả tỉnh đạt 83,12% (tăng 0,22% so với tháng 3 năm 2025), trong đó: Cấp tỉnh đạt 71,08% tăng 6,53%), cấp huyện đạt 64,72% (tăng 0,98%), cấp xã đạt 95,75% (tăng 0,46%).

- Tỷ lệ kết quả số hóa thành phần hồ sơ bình quân chung của cả tỉnh đạt 99,89% (giảm 0,03% so với tháng 3 năm 2025), trong đó: Cấp tỉnh đạt 100%

(không tăng, không giảm), cấp huyện đạt 99,99% (giảm 0,01%), cấp xã đạt 99,80% (giảm 0,06%).

- Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử bình quân chung của cả tỉnh đạt 92,45% (giảm 0,75% so với tháng 3 năm 2025), trong đó: Cấp tỉnh đạt 97,96% (tăng 9,66%), cấp huyện đạt 84,74% (giảm 2,46%), cấp xã đạt 98,38% (tăng 0,36%).

- Tỷ lệ tái sử dụng kết quả số hóa bình quân chung của cả tỉnh đạt 67,17% (giảm 1,25% so với tháng 3 năm 2025), trong đó: Cấp tỉnh đạt 58,43% (tăng 18,89%), cấp huyện đạt 55,63% (giảm 5,37%), cấp xã đạt 85,49% (tăng 1,92%).

3. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

Trong tháng 4 năm 2025, Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Công Dịch vụ công quốc gia đã tiếp nhận 23 phản ánh, kiến nghị. Theo đó, đã xử lý và công khai đúng hạn: 11 phản ánh, kiến nghị; đang xử lý: 12 phản ánh, kiến nghị (không có phản ánh, kiến nghị trễ hạn/quá hạn).

4. Tình hình thực hiện Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ phê duyệt Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2025-2030

- Thực hiện Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2025 và Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ phê duyệt Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2025-2030; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định² ban hành kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 với danh mục 32 nhiệm vụ trọng tâm. Theo đó, đến nay đã có 04 cơ quan, đơn vị, địa phương³ đã chủ động ban hành Kế hoạch để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Để triển khai thực hiện hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân, bảo đảm giảm ít nhất 50% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 50% chi phí tuân thủ, trong đó tập trung cắt giảm thời gian của những thủ tục hành chính có phát sinh nhiều giao dịch hồ sơ, ưu tiên đối với những trường hợp có thời gian giải quyết dài ngày; Ủy ban

² Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 01/04/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

³ Sở Y tế (Kế hoạch số 59/KH-SYT ngày 08/04/2025), Sở Nội vụ (Kế hoạch số 0713/KH-SNV ngày 18/04/2025), Bảo hiểm xã hội tỉnh (Kế hoạch số 642/KH-BHXH ngày 15/04/2025), UBND huyện An Lão (Quyết định số 971/QĐ-UBND ngày 17/04/2025).

nhân dân tỉnh đã ban hành 02 Thông báo kết luận⁴ và 03 văn bản⁵ chỉ đạo triển khai nhiệm vụ này.

- Trong tháng 4/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định⁶ công bố 25 thủ tục hành chính nội bộ ban hành mới, 16 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Chính quyền địa phương; Tổ chức - Biên chế; Thi đua, Khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nội vụ.

5. Một số nhiệm vụ khác

- Trên cơ sở kiện toàn, tổ chức lại “Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Bình Định”⁷ và bổ sung chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất và giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định⁸ về việc thành lập “Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06”. Bên cạnh đó, địa phương cũng đã ban hành Quyết định⁹ thành lập 03 Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 của tỉnh.

- Thực hiện Công văn số 585/BKHCN-CĐSQG ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc đề nghị các bộ, ngành, địa phương đăng ký chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến toàn trình năm 2025 theo tháng; trên cơ sở rà soát số liệu về kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo¹⁰ việc đăng ký chỉ tiêu dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong năm 2025.

- Ban hành Kế hoạch¹¹ tổ chức Hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính giai đoạn 2020 - 2025 và xác định phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2026 – 2030; theo đó, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, chủ

⁴ Thông báo kết luận 139/TB-UBND ngày 03/04/2025 và Thông báo kết luận 151/TB-UBND ngày 10/04/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và 03 văn bản (Công văn số 2135/UBND-CCKS ngày 19/3/2025, Công văn số 286/VPUBND-CCKS ngày 04/4/2025, Công văn số 310/VPUBND-CCKS ngày 14/4/2025).

⁵ Công văn số 2135/UBND-CCKS ngày 19/3/2025, Công văn số 286/VPUBND-CCKS ngày 04/4/2025, Công văn số 310/VPUBND-KSTT ngày 14/4/2025

⁶ Quyết định số 1408/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁷ Quyết định số 1397/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁸ Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁹ Giám đốc Công an tỉnh ban hành Quyết định số 1776/QĐ-CAT-PV01 ngày 09/04/2025 thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án của Công an tỉnh Bình Định; Trưởng ban Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 đã ban hành Quyết định số 56/QĐ-BCĐ ngày 21/4/2025 thành lập Tổ Giúp việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Quyết định số 57/QĐ-BCĐ ngày 21/4/2025 thành lập Tổ giúp việc cải cách hành chính và điều phối hoạt động của Ban Chỉ đạo.

¹⁰ Công văn số 2962/ UBND-CCKS ngày 12/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹¹ Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh

yếu của công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030 phải bám sát “Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và đảm bảo phù hợp với công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính.

- Nhằm phục vụ công tác thông tin liên lạc, trao đổi, truyền tải tài liệu, văn bản trong công việc nhằm bảo đảm an toàn, bảo mật, an toàn thông tin, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch¹² triển khai nền tảng công nghệ Signet trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành Quyết định¹³ áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật cho hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện trên địa bàn tỉnh Bình Định; Kế hoạch¹⁴ thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch¹⁵ chuyển đổi số tỉnh Bình Định năm 2025.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 5299, mô hình “Hành chính phục vụ người dân” trên địa bàn tỉnh Bình Định. Riêng mô hình “Hành chính phục vụ người dân” đến nay đã có 11/11 địa phương xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện. Theo đó, kết quả trong tháng 4 năm 2025, lãnh đạo 07 địa phương¹⁶ đã trao tận tay đến người dân 896 thư chúc mừng khai sinh “*gia đình có thêm thành viên mới*”, 585 thư chúc mừng kết hôn các cặp đôi “*đã chính thức trở thành vợ chồng*” và 569 trường hợp được trao thư chia buồn “*cùng gia đình có người thân*” đã mất. Bên cạnh đó, một số địa phương còn thiết lập các kênh thông tin như facebook, zalo để tuyên truyền, tạo sự lan tỏa trên địa bàn và được người dân địa phương đánh giá cao, vui mừng, phấn khởi khi Nhà nước triển khai mô hình này.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác cải cách TTHC tiếp tục được các Sở, ban, ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao; trong đó, tập trung xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch để tổ chức triển khai đồng bộ công tác cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung nghiên cứu cắt giảm ít nhất 50% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 50% chi phí tuân thủ, trong đó tập trung cắt giảm thời gian của những thủ tục hành chính có phát sinh nhiều giao dịch hồ sơ, ưu tiên đối với

¹² Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 01/04/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹³ Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 25/03/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹⁴ Quyết định số 1035/QĐ-UBND ngày 25/03/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹⁵ Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 15/04/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh

¹⁶ Thành phố Quy Nhơn, UBND thị xã Hoài Nhơn, UBND thị xã An Nhơn, UBND huyện Hoài Ân, UBND huyện Vĩnh Thạnh, UBND huyện Tuy Phước, UBND huyện An Lão.

những trường hợp có thời gian giải quyết dài ngày góp phần giải quyết nhanh chóng, tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến bình quân chung của cả tỉnh và Tỷ lệ thanh toán trực tuyến bình quân chung tăng so với tháng 03 năm 2025.

2. Tồn tại

- Tỷ lệ kết quả số hóa thành phần hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử, Tỷ lệ tái sử dụng kết quả số hóa bình quân chung của cả tỉnh giảm so với tháng 3 năm 2025 và số lượng hồ sơ giải quyết trễ hạn tăng 719 hồ sơ (lĩnh vực đất đai trễ 03 hồ sơ, Lý lịch tư pháp trễ 742 hồ sơ, Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản trễ 02 hồ sơ, lĩnh vực thủy sản trễ 01 hồ sơ).

- Việc rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi thực hiện trên địa bàn tỉnh còn chậm.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 5 NĂM 2025

1. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC được giao tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ đảm bảo kịp thời, đầy đủ, thực chất và hiệu quả.

2. Ban hành và triển khai các Kế hoạch: Phát động phong trào thi đua “Tuyên truyền và sử dụng dịch vụ công trực tuyến”.

3. Nghiên cứu giải pháp để tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính để nâng mức độ thực hiện dịch vụ công trực tuyến lên toàn trình hoặc một phần đảm bảo thực chất, hiệu quả.

4. Ban hành Phương án đơn giản hóa, cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; đồng thời, thiết lập quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính đơn giản hóa, cắt giảm thời gian này lên hệ thống để theo dõi, đánh giá, chỉ đạo thực hiện.

5. Thực hiện rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính thuộc phạm vi thực hiện trên địa bàn tỉnh.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Đề nghị Văn phòng Chính phủ kiến nghị:

- Bộ Công Thương xem xét công bố, công khai rõ ràng, cụ thể mức thu phí, lệ phí của thủ tục hành chính để góp phần công khai minh bạch, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi tra cứu, thực hiện; đồng thời, thống nhất thực hiện trên toàn quốc trong trường hợp đã được Thông tư của Bộ Tài chính quy định và còn hiệu lực thi hành. Cụ thể: nội dung Phí, lệ phí đối với thủ tục hành chính (i) Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (mã số 2.000673),

(ii) Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (mã số 2.000669)... đã được công bố tại Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương được quy định chưa cụ thể, chưa rõ ràng, còn chung chung: **“Theo quy định của Bộ Tài chính”**; tuy nhiên việc thu phí của các TTHC này đã được quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Bộ Công an xem xét công bố bãi bỏ và hủy công khai 07 TTHC trên Cơ sở Dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực cai nghiện ma túy do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã công bố trước đây, đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội¹⁷, bao gồm: (i) Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (1.010939), (ii) Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện (1.010941), (iii) Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (1.010940), (iv) Thu hồi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy trong trường hợp cơ sở cai nghiện có văn bản đề nghị dừng hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (1.010937), (v) Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (1.010935), (vi) Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (1.010938), (vii) Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (1.010936).

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định trân trọng báo cáo Văn phòng Chính phủ tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng BTC Nguyễn Đức Chi (b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VNPT Bình Định, Bưu điện tỉnh;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC, HC-QT;
- Tổ CCHC của VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, CCKS^(C).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

¹⁷ Khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định “Trường hợp có sự thay đổi về cơ quan, chức danh có thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước thì cơ quan, người có thẩm quyền công bố thủ tục hành chính phải thực hiện ngay việc điều chỉnh và công bố thủ tục hành chính đã được điều chỉnh theo quy định của pháp luật.”